

## CHƯƠNG TRÌNH

**Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019**

Quán triệt, triển khai thực hiện ý kiến của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2018; thực hiện Nghị quyết số 162/NQ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ về Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2018, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 05/12/2018 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Chương trình hành động với nội dung chủ yếu sau:

## PHẦN THỨ NHẤT

### VỀ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### I. MỤC TIÊU

Góp phần cùng cả nước thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 03 khâu đột phá chiến lược; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng chú trọng chất lượng, bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất lao động; ưu tiên phát triển các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến gắn liền kết tiêu thụ nông sản của tỉnh, năng lượng tái tạo và du lịch sinh thái, văn hóa, lễ hội. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Cùng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

#### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2019



Thủ trưởng các Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các ngành, huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện) tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, tập trung tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

**1. Nhóm các giải pháp nhằm góp phần cùng cả nước củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế**

a) Về đảm bảo một số cân đối lớn trong nền kinh tế

Các Sở, ngành và cấp huyện bám sát diễn biến tình hình, điều hành hiệu quả để đảm bảo các cân đối lớn của kinh tế tỉnh như về lương thực, lao động, thu chi ngân sách, xuất khẩu, trong đó:

- Đảm bảo hoàn thành sản lượng lúa đạt trên 2 triệu tấn, trong đó sản lượng lúa đặc sản chiếm trên 52%. Sau khi cân đối cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất các mùa vụ, tỷ lệ hao hụt trong thu hoạch, dùng cho chăn nuôi... thì sản lượng gạo hàng hóa của tỉnh vẫn còn khoảng 600.000 tấn để xuất khẩu.

- Triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp cho lao động đáp ứng nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn; tỷ lệ thất nghiệp của lao động khu vực thành thị dưới 2,6%.

- Đảm bảo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019 đạt dự toán là 3.000 tỷ đồng (trong đó thu nội địa trong cân đối là 2.950 tỷ đồng); chi ngân sách địa phương tiết kiệm, hiệu quả.

- Đảm bảo xuất khẩu đạt và vượt chỉ tiêu đề ra (820 triệu USD).

b) Về tài chính

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và cấp huyện thực hiện các giải pháp: Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực ngân sách nhà nước; tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 chủ động, chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được giao; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; chủ trì, phối hợp thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2019 đạt 3.000 tỷ đồng.

c) Về công tác quản lý thuế

Trên cơ sở dự toán thu năm 2019 đã được giao, ngành Thuế và UBND cấp huyện triển khai giao nhiệm vụ thu cho các đơn vị trực thuộc đảm bảo đạt chỉ tiêu; đồng thời, đề ra các giải pháp và triển khai thực hiện đồng bộ ngay từ đầu năm; nâng cao chất lượng công tác quản lý thuế, trong đó:

- Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân thủ tục nộp thuế; tạo mọi điều kiện thuận lợi để người nộp thuế tiếp cận đầy đủ thông tin, hỗ trợ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chính sách thuế và thủ tục hành chính về thuế.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong công tác quản lý thuế; tăng cường quản lý nguồn thu, chống thất thu, trốn lậu thuế, chống buôn lậu và gian lận thương mại, hạn chế nợ đọng thuế theo quy định của Luật quản lý thuế.

- Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp để hoàn thành mục tiêu thu ngân sách nhà nước trong cân đối năm 2019 là 2.950 tỷ đồng.

d) Về thực hiện các chính sách tiền tệ, tín dụng

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng chủ trì, phối hợp các sở ngành và cấp huyện:

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn bám sát định hướng chung của tỉnh để xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019.

- Các TCTD trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân trong việc tiếp cận vốn tín dụng; phối hợp với các sở ban ngành thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về tiền tệ, tín dụng và hoạt động của các TCTD trên địa bàn; trong đó bao gồm các nội dung về chấp hành quy định về lãi suất huy động, lãi suất cho vay, tình hình thanh khoản, việc tuân thủ điều kiện hoạt động kinh doanh vàng, ngoại tệ.

## **2. Tập trung thực hiện quyết liệt 03 đột phá chiến lược; tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng**

a) Tập trung thực hiện quyết liệt 03 đột phá chiến lược

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020. Các sở, ban ngành và cấp huyện tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công) phối hợp với các sở ngành vận hành trung tâm hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp được nhanh chóng, hiệu quả, đúng pháp luật.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực kế thừa. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; đào tạo nghề theo địa chỉ, gắn với giải quyết việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các cơ sở sản xuất công nghiệp. Một số nhiệm vụ cụ thể như:

+ Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 11/7/2012 của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020; tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức theo quy định; tăng cường công tác kiểm

tra, thanh tra công vụ; kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan nâng cao chất lượng giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; trong đó, quan tâm đào tạo và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác truyền thông giáo dục, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, công tác xã hội hóa giáo dục các cấp học.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức hiệu quả các phiên giao dịch việc làm tại địa phương; nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện chính sách hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn để khuyến khích người nghèo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và mức sống.

- Về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ: Huy động, đa dạng hoá các nguồn lực đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, như: Bệnh viện Chuyên khoa Sản - Nhi; Đường vào Khu hành chính tỉnh; cầu Mạc Đình Chi; Đường trục phát triển kinh tế từ thành phố Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa; Tuyến đê bao ngăn mặn và đường phục vụ an ninh - quốc phòng, ứng cứu tàu thuyền vùng biển huyện Trần Đề; Dự án Đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện sinh thái để thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế người dân khu vực Cù Lao Dung; Đê biển thị xã Vĩnh Châu, Cảng cá Trần Đề,... Tranh thủ sự hỗ trợ từ bộ, ngành Trung ương triển khai nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, Quốc lộ Quản Lộ - Phụng Hiệp; Quy hoạch xây dựng cảng biển nước sâu, cầu Đại Ngãi,... Một số nhiệm vụ cụ thể như:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án 1 và 2 đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về các khó khăn vướng mắc và có đề xuất chỉ đạo kịp thời. Đồng thời phối hợp với các Sở, ngành và cấp huyện thực hiện các giải pháp tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; đẩy mạnh đấu thầu qua mạng, phân đấu đưa tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng bằng hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu.

+ Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án theo chức năng, nhiệm vụ quản lý dự án phải tập trung triển khai, đảm bảo hoàn thành tiến độ, chất lượng, hiệu quả theo quy định.

+ Các sở ban ngành tỉnh hướng dẫn, theo dõi các đơn vị thực hiện các công trình theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và các tiêu chuẩn kỹ thuật do ngành chức năng phụ trách.

+ Các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; hỗ trợ tạo điều kiện để các đơn vị thi công triển khai thực hiện các công trình trên địa bàn mình quản lý.

b) Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình và nâng cao chất lượng tăng trưởng

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng chú trọng chất lượng, bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất lao động; ưu tiên phát triển các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến gắn liền kết tiêu thụ nông sản của tỉnh, năng lượng tái tạo và du lịch sinh thái, văn hóa, lễ hội. Một số nhiệm vụ cụ thể như:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai tốt Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ và Chương trình số 19-CTr/TU ngày 06/6/2017 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019 đạt từ 7,3% - 7,5%, GRDP bình quân đầu người đạt 42,2 triệu đồng/người. Tham mưu xây dựng Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, liên kết theo chuỗi giá trị và phát triển bền vững. Trong đó, tập trung thực hiện các Chương trình, đề án và dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt; quan tâm điều chỉnh, định hướng người dân sản xuất theo vùng đã được quy hoạch; đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến cáo sản xuất theo lịch thời vụ nhằm hạn chế dịch bệnh và ảnh hưởng của khô hạn, xâm nhập mặn; khuyến khích chuyển đổi từ phương thức sản xuất nhỏ lẻ, tự phát, không xác định được thị trường đầu ra của sản phẩm sang hướng tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát được dịch bệnh, an toàn, có kiểm soát và truy xuất nguồn gốc. Thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành mục tiêu sản lượng lúa trên 2 triệu tấn (trong đó tỉ lệ lúa đặc sản chiếm trên 52%); sản lượng thủy hải sản 279.800 tấn; giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 175 triệu đồng/ha và tỷ lệ xã hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt 47,5% tổng số xã.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 25/01/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; có giải pháp hỗ trợ các công ty, doanh nghiệp và cơ sở mở rộng sản xuất. Đổi mới công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm nổi bật của địa phương. Khuyến khích, kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, như: cải

tạo, nâng cấp, mở rộng hệ thống chợ hiện có; xây dựng chợ đầu mối, chuyên doanh nông sản, chợ đầu mối trái cây, các siêu thị, trung tâm thương mại và chợ ở khu vực nông thôn theo quy hoạch đã được phê duyệt. Thực hiện các giải pháp đạt mục tiêu giá trị sản xuất công nghiệp đạt 33.500 tỷ đồng; giá trị xuất khẩu hàng hóa 820 triệu USD; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 80.000 tỷ đồng.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; trong đó, triển khai thực hiện tốt phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, văn hóa, tâm linh. Phát huy lợi thế, tạo điều kiện để các đơn vị联手 hành liên kết các điểm tham quan của tỉnh với khai thác tuyến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo; quan tâm phát triển tiềm năng Khu bảo tồn loài sinh cảnh rừng tràm Mỹ Phước (Mỹ Tú), du lịch cộng đồng Côn Mỹ Phước (Kế Sách) và dự án Thiền viện Trúc Lâm... Bên cạnh, cần nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, trong đó khuyến khích các cơ sở kinh doanh nâng cao chất lượng phục vụ, kinh doanh theo giá niêm yết, đảm bảo an toàn thực phẩm tại các nhà hàng, điểm du lịch; tiếp tục chỉnh trang, đảm bảo an ninh, trật tự, nề nếp, văn minh tại các điểm tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh.

### **3. Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân**

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp

- Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, các giá trị di sản văn hoá và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của dân tộc. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền cổ động, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ các ngày lễ, kỷ niệm. Tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh", thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; ngăn chặn suy thoái đạo đức, lối sống. Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án thực hiện Chương trình hành động quốc gia bảo vệ và phát huy giá trị Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ và Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật sân khấu Dù kê trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 17/9/2012 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 và Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại".

b) Sở Y tế chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các giải pháp chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, đặc biệt là củng cố đổi mới hoạt động y tế cơ sở gắn với chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch lớn xảy ra; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, giảm quá tải bệnh viện tuyến trên; xây dựng hệ thống thông tin theo dõi sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao y đức, bảo đảm an toàn bệnh viện; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, quản lý vệ sinh môi trường y tế; khuyến khích y tế ngoài công lập, mô hình y tế gia đình; mở rộng bao phủ bảo hiểm y tế.

- Thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn 11%; tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt 96,33%.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp về giáo dục và đào tạo:

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học 2018 – 2019, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học, tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp, điều chuyển giáo viên, triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”; quan tâm thực hiện các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo cho vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách.

- Khuyến khích thực hiện xã hội hóa giáo dục; tăng cường kiểm định chất lượng, kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học là 99,8%, cấp THCS là 94,83% và cấp THPT là 48,59%; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 60%.

d) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp:

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó, chú trọng công tác xác định và tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đảm bảo tuyển chọn được những đề tài, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; theo dõi, đôn đốc các đơn vị chủ trì và Chủ nhiệm các đề tài, dự án cấp tỉnh, các dự án thuộc chương trình khoa học và công nghệ quốc gia triển khai theo tiến độ công việc đã được phê duyệt; thực hiện tốt công tác hướng dẫn các đơn vị đăng

ký bảo hộ nhãn hiệu trong nước và công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường chất lượng.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch khai thác hiệu quả cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho tỉnh Sóc Trăng. Tham gia cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ Đề án "Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa".

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ, xây dựng, bảo hộ, phát triển nhãn hiệu nhằm nâng cao chất lượng, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp.

đ) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp về chính sách đối với người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh có khăn, lao động và giải quyết việc làm:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ ưu đãi của Đảng, Nhà nước đối với người có công với cách mạng; nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình "Đền ơn, đáp nghĩa" để góp phần chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với người có công.

- Thực hiện tốt công tác cứu trợ đột xuất, đảm bảo cho người dân bị thiệt hại gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời; triển khai hướng dẫn thực hiện kịp thời các chính sách trợ giúp, trợ cấp đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; quản lý đối tượng thuộc diện trợ cấp bảo trợ xã hội và nhóm người khuyết tật, đảm bảo 100% đối tượng xã hội, bảo trợ xã hội được nhận trợ cấp và cấp thẻ bảo hiểm y tế. Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng xã hội trong việc chăm sóc, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội, phát triển các hình thức chăm sóc thay thế trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1722/QĐ-TT ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 02/8/2016 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. Thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân từ 2-3%, trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo đồng bào Khmer 3-4%.

- Thực hiện tốt các chính sách về giáo dục nghề nghiệp, trong đó tập trung đào tạo nghề cho lao động đáp ứng yêu cầu thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt là nguồn lao động để đáp ứng nhu cầu của các công ty, doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên lập nghiệp, khởi sự kinh doanh, các đối tượng yếu thế, nhất là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật. Thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành mục



tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58%, trong đó lao động qua đào tạo nghề đạt 53%.

e) Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số:

- Tập trung triển khai thực hiện tốt các chương trình, dự án, chính sách dân tộc tại địa phương; đặc biệt là triển khai thực hiện Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 19/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ... góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo các hộ đồng bào dân tộc Khmer năm 2019 từ 3-4%.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức tốt các hoạt động lễ hội truyền thống, nhất là Tết Chôl Chnăm Thmây, lễ Sene ĐôlTa và lễ hội Oóc Om Bóc. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III năm 2019 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

g) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp chính sách về tôn giáo

- Thực hiện tốt các chính sách về tôn giáo; đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo; quan tâm nắm chặt tình hình các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, tham mưu cho lãnh đạo tỉnh giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng của các tôn giáo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Tăng cường phối hợp trong đối thoại và xử lý những vấn đề nhạy cảm liên quan đến tôn giáo, không để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, gây sức ép với ta về tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền.

#### **4. Phát huy nguồn lực tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu**

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp:

- Quản lý khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, cát và nguồn nước. Trong đó: Triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cấp giấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy trình, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng; xử lý chất thải rắn, chất thải công nghiệp, chất thải độc hại và chất thải y tế đáp ứng tiêu chuẩn môi trường, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, nâng cao hiệu quả công tác dự báo, chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống, khắc phục thiên tai, khô hạn, xâm nhập mặn; nâng cao nhận thức, tuyên truyền về tăng trưởng xanh ở tất cả các cấp, các ngành; đồng thời, lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các ngành, cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu về bảo vệ môi trường như: tỷ lệ các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải đạt 100%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 98,8%; tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp tăng cường công tác quản lý tài nguyên rừng; thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020, đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015-2020, trong đó phần đầu trồng mới rừng phòng hộ ven biển.

### **5. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

a) Thanh tra Nhà nước tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp:

- Tăng cường công tác thanh tra, tập trung vào những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, như quản lý đất đai, tài sản công, đầu tư xây dựng, sử dụng ngân sách nhà nước,... Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch gắn với thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm đảm bảo đúng thời gian quy định, kết luận chính xác, khách quan; kiến nghị phù hợp, có tính khả thi cao. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các đoàn thanh tra, bảo đảm các cuộc thanh tra có chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; công khai kết luận thanh tra; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý về thanh tra. Thực hiện hoạt động thanh tra với phương châm phát hiện, chấn chỉnh, kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công văn số 1168/UBND-NC ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; chú trọng giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Làm tốt công tác tuyên truyền, tạo đồng thuận, không để thành điểm nóng gây mất an ninh trật tự. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 16/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản trong công tác phòng, chống tham nhũng; tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng; đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác phòng, chống tham nhũng; kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện mục tiêu ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật hòa giải ở cơ sở, trong đó tập trung củng cố kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên.

- Đẩy mạnh hình thức tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; thi tìm hiểu pháp luật; tuyên truyền pháp luật thông qua hoạt động hoà giải ở cơ sở, thông qua tư vấn pháp luật kết hợp trợ giúp pháp lý lưu động, kiểm tra tủ sách pháp luật phục vụ cho công tác nghiên cứu tại 109 xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn nội dung pháp luật tuyên truyền mà đối tượng quan tâm. Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên nghiệp cho những người làm công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

## **6. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; từng bước xây dựng chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp**

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương

- Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cụ thể thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU ngày 24/8/2018 của Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh Sóc Trăng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

- Chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ theo Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 28/12/2012 và Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật:

- Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật góp phần xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đồng bộ,

khả thi, minh bạch, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch công tác quản lý theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2019 có hiệu quả.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp hướng tới xây dựng chính quyền điện tử

- Tăng cường triển khai ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong các cơ quan nhà nước thông qua các ứng dụng cơ bản (Cổng thông tin điện tử, Quản lý văn bản điện tử, Quản lý cán bộ công chức, viên chức, Một cửa điện tử...) và cấp mới cho các tổ chức, cá nhân chưa đăng ký với đối tượng là lãnh đạo thuộc các Sở, ban ngành tỉnh và lãnh đạo thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho cải cách hành chính. Trong đó, cần tăng cường ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản điện tử và kết nối liên thông từ Trung ương đến tỉnh và từ tỉnh đến cấp xã nhằm giảm thời gian, chi phí hoạt động; song song với việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử, văn bản điện tử, một cửa điện tử, đảm bảo an toàn – an ninh thông tin theo các quy định của Trung ương và UBND tỉnh.

- Thiết kế bổ sung các giao diện tích hợp (API), chuẩn hóa dữ liệu hệ thống Một cửa điện tử cấp tỉnh và thực hiện liên thông giữa các cơ quan nhà nước liên quan. Đồng thời, đẩy mạnh việc nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; song song với việc thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp biết và sử dụng.

## **7. Tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả công tác hội nhập quốc tế**

a) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội biên phòng, các Sở, ngành và cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới và Kết luận số 31-KL/TW, ngày 05/7/2018 của Bộ Chính trị về tình hình an ninh, trật tự nổi lên gần đây và nhiệm vụ giải pháp thời gian tới. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế xã hội. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, trấn áp, triệt phá các loại tội phạm mang lại cuộc sống an toàn cho người dân. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ; chỉ đạo giải quyết nhanh chóng các hồ sơ thủ tục liên quan đến phòng cháy của người dân, doanh nghiệp.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và cấp huyện

Triển khai Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh nhằm thực hiện Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 23/5/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2012 – 2020, định hướng đến năm 2030; tham mưu thực hiện có hiệu quả các nội dung Đề án Hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Sóc Trăng giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2025.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài (NGO) và tổ chức tài trợ quốc tế về ODA; thực hiện có hiệu quả công tác thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế, bảo đảm kết hợp hài hoà giữa lợi ích của các bên.

#### **8. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; tăng cường công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với HĐND tỉnh, Mặt trận tổ quốc tỉnh, các cơ quan đảng và đoàn thể**

a) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và cấp huyện, đặc biệt là phối hợp với Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng tập trung thông tin, tuyên truyền nhằm mục tiêu:

- Đảm bảo công tác thông tin, tuyên truyền đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; tạo sự đồng thuận trong Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa trong nước, trong tỉnh diễn ra trong năm 2019; tuyên truyền, vận động, giáo dục về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về biển, biên đảo và bảo vệ chủ quyền tổ quốc.

- Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, xử lý kịp thời, nghiêm túc các vi phạm trong hoạt động thông tin, báo chí. Tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng thông tin, báo chí, xuất bản, hoạt động phát thanh và truyền hình; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong tình hình mới; thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thông tin truyền thông, in, xuất bản,...

b) Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với HĐND tỉnh, Mặt trận tổ quốc tỉnh và các cơ quan Đảng, Đoàn thể, theo đó các sở, ban ngành và cấp huyện:

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh để hỗ trợ triển khai các hoạt động giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và kết quả kiến nghị sau giám sát; hoàn thành nội dung chương trình giám sát năm 2019; phối hợp tham mưu trả lời các câu hỏi, kiến nghị của cử tri liên quan đến lĩnh vực do ngành, địa phương phụ trách.

- Tích cực phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan Đảng, Đoàn thể để đẩy mạnh tuyên truyền vận động nhân dân phát huy dân chủ, tham gia giám sát, phản biện đối với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; tích cực đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

## PHẦN THỨ HAI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, Ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định có trách nhiệm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo hàng quý và năm, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất là ngày 15 tháng cuối quý (riêng đối với báo cáo năm là trước ngày 15/11/2019) để tổng hợp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành và cấp huyện thực hiện việc kiểm tra, giám sát, nắm tình hình thực hiện và tổng hợp tình hình, báo cáo tại cuộc họp UBND tỉnh hàng quý và năm; tham mưu UBND tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đúng thời hạn quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp với tình hình thực tế, các Sở, Ban ngành và UBND cấp huyện kịp thời đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh Chương trình./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Sở, Ban ngành tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Các đoàn thể tỉnh;
- Đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp,
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: HC. *HC*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Trần Văn Chuyên*